

Bản án số: 116/2019/HS-ST

Ngày: 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Bích Ngọc và ông Nguyễn Văn Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 141/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Hùng P (Tên gọi khác: T) – sinh năm 1984, tại Tiền Giang

Nơi cư trú: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hùng T – sinh năm 1957 và bà Trần Thị Kim T – sinh năm 1957; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị tạm giữ từ ngày 01/7/2019 đến ngày 04/7/2019, bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/9/2019 đến ngày 20/11/2019. (Có mặt)

- Bị hại: Bà **Lê Thị Hồng H** – sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Trần Thị Kim T** – sinh năm 1957 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: (Vắng mặt)

1/ Ông **Võ Hồng N** – sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2/ Ông **Hoàng Văn T1** – sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Lương Trí N** – sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Nguyễn Văn T2** – sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 9, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ ngày 01/7/2019, Công an thị trấn Tân Phú tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Hùng P về hành vi cố ý gây thương tích. Qua điều tra đã làm rõ nội dung vụ án như sau:

Lê Hùng P là người bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng ma túy và chất tác động tâm thần khác.

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 01/7/2019, P đi đến tiệm tạp hóa do bà Lê Thị Hồng H tại Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai mua rượu. Do nghĩ rằng bà H nói xấu mình, P dùng 01 chai rượu Vodka Men loại 300ml bằng thủy tinh đập 01 cái vào đầu bà H. Sau khi bị đánh, bà H bỏ chạy thì P lấy 01 con dao (là dao bà H dùng để chặt dừa) dài 43 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 05 cm tại tiệm tạp hóa chém 01 nhát vào khuỷu tay phải, 01 nhát vào bàn tay trái của bà H, sau khi chém xong P bỏ về nhà. Nhận tin báo của quần chúng nhân dân về vụ việc mất an ninh trật tự nên Công an thị trấn Tân Phú tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú để điều tra theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra, Lê Hùng P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 01/7/2019, bà Lê Thị Hồng H đã có đơn yêu cầu khởi tố đối với Lê Hùng P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0580/TgT/2019 ngày 03/7/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương khuỷu tay phải kích thước 03 x 0,1 cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1); tỷ lệ: 01%. Vết thương đốt 2 – 3 ngón II tay trái kích thước 06 x 0,1 cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1); tỷ lệ: 03%. Vết thương đốt 3 ngón III tay trái kích thước 01 x 0,1 cm (Áp dụng Chương 9, điều I, mục 1); tỷ lệ: 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Chấn thương đầu, thương tích cẳng tay trái do vật tày. Thương tích khuỷu tay phải và bàn tay trái do vật sắc”.

Ngày 03/7/2019, bà Trần Thị Kim T là mẹ ruột của bị can Lê Hùng P có đơn xin giám định tâm thần đối với P. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 437/KL-VPYTW ngày 05/8/2019 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận: “Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay, đương sự bị bệnh Rối loạn nhân cách hành vi do sử dụng ma túy và chất tác động tâm thần khác (F19.71-ICD.10)/Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải (HIV/AIDS). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay, đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.”.

Theo Cáo trạng số 128/CT-VKSTP-ĐN ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Lê Hùng P về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hùng P mức án 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị Hồng H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị xem xét. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dài 43 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 05 cm), 01 chai rượu Vodka Men loại 300ml bằng thủy tinh và 01 nón lá đường kính 40 cm đã bị rách là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị hại bà Lê Thị Hồng H đề nghị tiến hành xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại phiên tòa, bà Trần Thị Kim T không có yêu cầu gì và đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích, đồng ý với tội danh, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị là tương xứng đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ như các Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích và tâm thần, biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Đơn yêu cầu khởi tố... Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Vào khoảng 07 giờ 10 phút ngày 01/7/2019, tại Khu 6, thị trấn TP, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, do nghĩ rằng bà Lê Thị Hồng H nói xấu mình nên Lê Hùng P (là người bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi do sử dụng ma túy và chất tác động tâm thần khác) đã có hành vi dùng 01 chai rượu Vodka Men loại

300ml bằng thủy tinh đập 01 cái vào đầu bà H (không bị thương tích gì), sau đó tiếp tục dùng 01 con dao (dài 43 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 05 cm) là hung khí nguy hiểm chém 01 nhát vào khuỷu tay phải, 01 nhát vào bàn tay trái của bà H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 05%.

Ngày 01/7/2019, bà Lê Thị Hồng H có đơn yêu cầu khởi tố đối với Lê Hùng P theo Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bà H yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Lê Hùng P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra còn xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bản thân bị cáo bị bệnh HIV đang phải điều trị. Các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người sử dụng ma túy và chất tác động tâm thần khác nên việc bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi do bản thân bị cáo tự sử dụng theo ý chí của bị cáo chứ không phải bệnh do bẩm sinh hoặc tác động khách quan. Vì vậy, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhưng do sử dụng ma túy và chất tác động tâm thần khác nên bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt và tự nghĩ rằng người khác nói xấu mình mà có hành vi ngang ngược đánh bị hại gây thương tích, với lỗi cố ý.

Theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Hình sự thì “Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong khi đang mắc bệnh tâm thần, một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, thì không phải chịu trách nhiệm hình sự”. Như vậy, bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội đã gây ra.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của Nhà nước, đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, do bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như trên nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lê Thị Hồng H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao (dài 43 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 05 cm), 01 chai rượu Vodka Men loại 300ml bằng thủy tinh và 01 nón lá đường kính 40 cm đã bị rách là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với việc bị cáo có hành vi cầm dao, cây sắt để đe dọa nhằm gây thương tích cho lực lượng Công an thị trấn, tuy nhiên bị cáo chưa thực hiện được và đã bị khống chế bắt giữ, vì vậy chưa đủ cơ sở xử lý hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nhưng về mức hình phạt có phần nghiêm khắc cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 46; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Điều 106, Điều 155, Khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hùng P phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lê Hùng P 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 01/7/2019 đến ngày 04/7/2019.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dài 43 cm, cán bằng gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 05 cm), 01 chai rượu Vodka Men loại 300ml bằng thủy tinh và 01 nón lá đường kính 40 cm (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Hùng P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thanh Tùng